

Bản án số: 84/2021/HS-ST  
Ngày: 02-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Xuân Đức

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Xuyên

Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3  
Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia  
phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2021/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 419/2021/HSST-QĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**NGUYỄN VĂN C**, giới tính: Nam, sinh ngày 12-5-1992 tại Nam Định; trú tại: Đội 14 xã N, huyện H, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Nguyễn Văn B và bà Đoàn Thị R; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19-6-2020, Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xử phạt 15 tháng tù về tội “Khai báo gian dối”, bị cáo kháng cáo đối với bản án trên, hiện đang chờ Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm; bị bắt phạm tội quả tang ngày 06-10-2020. (Có mặt).

*Bị hại:* Vũ Thảo C, sinh 2001

Địa chỉ: 76/17d X, Phường 1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

*Người có quyền lợi liên quan:* Phạm Viết C, sinh 1976

Địa chỉ: 11/8 KP2, phường Đ, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06-10-2020, Nguyễn Văn C được đối tượng tên Trần Văn Đ rủ đi cướp giật tài sản thì C đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe máy hiệu DIOAM II, màu đen, biển số: 51Y3 - xx00 đến đoạn đường Trường Chinh để đón C rồi Đ chở C đi qua

nhiều tuyến đường để tìm kiếm người sơ hở nhằm cướp giật tài sản. Khi đi đến đoạn đường Pasteur, Đ phát hiện phía trước có chị Vũ Thùy Lđiều khiển xe máy chở chị Vũ Thảo C ngồi sau và đang sử dụng điện thoại nên Đ và C thỏa thuận cướp giật điện thoại của chị C. Sau đó, khi đến trước số 244 Pasteur, Phường 6, Quận 3, Đ điều khiển xe áp sát xe của chị L để C dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên tay của chị C rồi cả hai tăng ga bỏ chạy ra đường Võ Thị Sáu rồi rẽ trái vào đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Lúc này, tổ tuần tra Công an Quận 3 đang tuần tra trên tuyến đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phát hiện Đ và C chạy xe ngược chiều với tốc độ cao nên đã truy đuổi đến trước trường Lê Thị Hồng Gấm thì áp sát xe của Đ và Công thì cả 2 xuống xe và chạy bộ nhằm tẩu thoát. C chạy đến trước số 155 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3 thì bị tổ tuần tra khống chế bắt giữ, riêng Đ đã bỏ chạy thoát. Sau đó, tổ tuần tra đưa C và tang vật về Công an Phường 6, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 148/KL-HĐĐGTS ngày 23-11-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3, kết luận: “01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 128 GB, số Imei: 359178076308775, vào thời điểm tháng 10-2020 có giá là: 4.000.000 đồng”.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 128GB, số Imei: 359178076308775, có ốp lưng trong suốt, trong ốp lưng có 80.000 đồng (Đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Vũ Thảo C).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, dung lượng 64GB, số Imei: 356769083324004; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn C (đã trả lại cho chị Ngô Thị N là người được bị can Nguyễn Văn C ủy quyền nhận lại tài sản);

- 01 xe máy hiệu DIOAM II, màu đen, biển số 51Y3 - 2300, số máy 1P50FMG-3-10646940, số khung: đã rỉ sét mất số. Qua xác minh chiếc xe là của ông Phạm Viết Chánh, địa chỉ: 112/7 KP2, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12 đứng tên chủ sở hữu nhưng qua xác minh trên địa bàn phường Đông Hưng Thuận thì không có địa chỉ trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS-HS ngày 08-6-2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù và tổng hợp hình phạt tù với bản án số 26/2021/HS-PT ngày 01-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Bị cáo Nguyễn Văn C đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an Phường 6, Quận 3 lập ngày 06-10-2020; lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06-10-2020, đối tượng tên Nguyễn Văn điều khiển xe máy hiệu DIOAM II, biển số 51Y3 - xx00 chở Nguyễn Văn C đến trước số 244 Pasteur, Phường 6, Quận 3, phát hiện chị Vũ Thùy L điều khiển xe máy chở chị Vũ Thảo C ngồi phía sau đang sử dụng điện thoại, đã áp sát xe để C ngồi sau dùng tay giật chiếc điện thoại của chị C là đã phạm tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Trước khi thực hiện việc phạm tội bị cáo Nguyễn Văn C hoàn toàn biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi sai trái, sẽ bị xã hội lên án, pháp luật trừng trị; nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài cho cá nhân lại lười lao động nên bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của những người đang tham gia lưu thông trên đường và làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của mọi người. Vì vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mình đã gây ra.

[4] Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó đối tượng Trần Văn Đ là kẻ rủ rê, đề xướng; C với vai trò giúp sức tích cực và là người trực tiếp thực hiện việc phạm tội; do vậy áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Xét bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 15 tháng tù về tội “Khai báo gian dối”, do vậy buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án là có căn cứ.

[6] Tuy nhiên cũng xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ thật sự ăn năn hối cải; do đó áp dụng điểm s khoản

1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Về hậu quả của vụ án: Chị Vũ Thảo C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm do đó tòa miễn xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe máy biển số 51Y3 – 2300, qua xác minh là của ông Phạm Viết Chánh, trú tại 112/7 KP2, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên sở hữu; nhưng qua xác minh tại phường Đông Hưng Thuận không có địa chỉ trên, Cơ quan điều tra đã cho đăng báo nhưng cho đến nay vẫn không có sự phản hồi, do vậy giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3 xử lý là có căn cứ.

[9] Đối với đối tượng Trần Văn Đ, qua xác minh hiện không có mặt tại địa phương và không rõ nơi sinh sống, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 (ba) năm tù;

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; tổng hợp hình phạt tù của bản án này với hình phạt tù của bản án số 26/2021/HS-PT ngày 01-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Khai báo gian dối”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 06 tháng 10 năm 2020.

Giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3 làm thủ tục thông báo trên báo để tìm và trả lại một xe gắn máy màu đen; số khung: rỉ sét mất số; số máy: 1P50FMG3 – 10646940; biển số: 51Y3 – xx00, tình trạng cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động. Nếu quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ra thông báo mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo trong vụ án thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

(Tài sản giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3 ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 392/CSĐT-TTXH ngày 24-12-2020 của Công an Quận 3).

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH3 ngày 25-11-2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; bị hại và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3, TP.HCM;
- PC53 - CATP.HCM;
- Công an Q.3;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.3;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu VP, Hồ sơ

**Vương Xuân Đức**